

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp trực tiếp)
Quý I năm 2008

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này	
			Quý I Năm nay	Quý IV /2007
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		200,580,086,460	240,842,237,042
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hoá và dịch vụ	02		(194,047,274,051)	(222,184,576,837)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(5,529,610,633)	(4,272,133,141)
4. Tiền chi trả lãi vay	04		(533,959,471)	(730,526,096)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05		(792,808,208)	(41,473,922)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		13,256,875,426	8,737,025,902
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(11,562,861,916)	(63,342,735,136)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		1,370,447,607	(40,992,182,188)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(47,491,532)	(40,072,023)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		149,648,000	696,604,000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(40,000,000,000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		26,155,408,844	47,333,046,303
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		211,447,704	203,183,748
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		26,469,013,016	8,192,762,028
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		2,200,000	50,002,200,000
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(34,502,206,748)	-
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(34,500,006,748)	50,002,200,000
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20+30+40)	50		(6,660,546,125)	17,202,779,840
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		57,258,623,203	40,055,843,363
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61			-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (50+60+61)	70	29	50,598,077,078	57,258,623,203

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 5 năm 2008

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Nguyễn Thị Thu Hằng